

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 11: Người tin Chúa phải nhận biết Danh Jehovahshalom - Giê-hô-va Đức Chúa Trời bình an.

Kể từ khi loài người (A-đam) bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen vì cố phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì loài người đã không còn có sự bình an của Đức Chúa Trời ở trong lòng mình nữa, vì thế cho nên, trong mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh mà người ta phải đi ra khỏi nơi ở của mình để làm bất kỳ việc gì, người ta đều mong muốn được sự bình an.

Hai chữ **bình an** lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh đó là lời của Gia-cốp, con trai của Y-sác, cháu của Áp-ra-ham, đã nói với Giê-hô-va Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện, sau khi người nằm chiêm bao được thấy và được nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với mình.

Sáng thế ký 28:10-22: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Nay, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nay, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người. Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kính khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ. Gia-cốp bèn khẩn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

Chữ **bình an** - peace^{H7965} chép trong câu 21 trên, đó là chữ שָׁלוֹם - shâlôm, số 7965 ra từ chữ שָׁלַם - shalam, số 7999 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trọn vẹn, sự đầy đủ, sự hoàn toàn, sự vững vàng, sự lành mạnh, sự hạnh phúc, sự phúc lợi, sự hoà bình, sự yên ổn, sự thái bình, sự an toàn, sự khoẻ mạnh, sự thành công, sự thịnh vượng, sự thoả lòng, sự thoả mãn; được ở trong sự giao ước hoà bình, được bình yên, được sửa chữa, được phục hồi, được bồi thường, được ban thưởng;*

Lời Đức Chúa Trời đã được chép trong sách Sáng thế ký, là sách được Đức Giê-hô-va phán là **Đá góc quý báu**, là **Đá đã thử nghiệm**, là **Nền bền vững** của Đức Chúa Trời, hầu cho người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo các Lời đã chép đó, sẽ không phải gập rút, nghĩa là không phải lo sợ bị thất bại, như Lời Chúa đã phán.

Chúng ta đang sống trong những ngày thuộc về thời kỳ được Lời Chúa gọi là kỳ sau rốt này, cả thế gian đang sống trong bóng của sự chết, nhưng người ta không nhận biết điều đó, bởi vì có quá nhiều kẻ tham muốn danh vọng và quyền lực hư không mà nhảy vào chiếm ngôi vị của Môi-se, tự lập mình làm thầy giảng Tin-Lành mà chính bọn người đó chưa hề được nếm **sự bình an của Tin-Lành Đấng Christ**, và những người tin theo các lời giả dối đã nói ra từ miệng các giáo sư giả, các tiên tri giả đó mà tự biến mình thành nạn nhân của sự lừa dối, ấy là bởi vì họ không nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và không biết nhờ cậy Đức Thánh-Linh, để nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vậy nên khi họ mở miệng mình ra nói “a-men” với những sự giảng dạy gian dối của các giáo sư giả đó, ấy là họ chấp nhận sự lừa dối đó mà lại tưởng rằng họ chấp nhận giao ước của Đức Chúa Trời, như Lời của Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 28:1-19: Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuột. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh.

Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ứ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời của Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trái qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trái qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trái qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trái qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết Lời dạy ấy.

Câu 16 trên chép: Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gập rút.

Bản King James version chép câu 16 trên như sau: ¹⁶Therefore ^{H3651} thus ^{H3541} saith ^{H559} the Lord ^{H136} GOD ^{H3069}, Behold ^{H2005}, I lay in Zion ^{H6726} for a foundation ^{H3248} a stone ^{H68}, a tried ^{H976} stone ^{H68}, a precious ^{H3368} corner ^{H6438} stone, a sure ^{H3245} foundation ^{H4143}: he that believeth ^{H539} shall not make haste ^{H2363}.

Danh từ Si-ôn (Zion) được chép trong Kinh-Thánh đó là nói về thành Giê-ru-sa-lem, nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-Va, nhưng ít người để ý đến ý nghĩa thật của danh từ Si-ôn này, vốn là một đồn lũy của dân Giê-bu-sít, nhưng đã bị Đa-vít, vua của dân Giu-đa đánh chiếm lấy. Vị trí của đồn lũy này là một ngọn đồi nằm phía Tây-Nam của thành Giê-ru-sa-lem, mà trước đó được gọi là thành của Đa-vít. Quá trình đánh chiếm và thay đổi tên của đồn lũy này thành một phần thuộc về thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-Va, đó là bóng về một cuộc chiến thuộc linh, mà khi đánh chiếm thành Giê-bu (*Giô-suê 18:28*) này của dân Giê-bu-sít, thì Đa-vít đang làm vua của nhà Giu-đa, chứ chưa làm vua của cả Y-sơ-ra-ên. Khi Đa-vít đã chiếm được thành Giê-bu của dân Giê-bu-sít thì người gọi thành này là thành Đa-vít.

2 Sa-mu-ên 5:1-12: Bấy giờ, hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên đến cùng Đa-vít tại Hép-rôn, mà nói rằng: Chúng tôi đây vốn là cốt nhục của vua. Đã từ xưa, khi Sau-lơ còn cai trị chúng tôi, chính vua đã dất Y-sơ-ra-ên ra trận và đem họ về. Đức Giê-hô-va có phán cùng vua rằng: Người sẽ chặn dân sự của Ta, và làm vua của Y-sơ-ra-ên. Vậy, hết thảy các trưởng lão Y-sơ-ra-ên đến cùng vua tại Hép-rôn, vua Đa-vít lập giao ước với họ tại Hép-rôn, trước mặt Đức Giê-hô-va, và chúng xúc dầu cho Đa-vít làm vua của Y-sơ-ra-ên. Khi Đa-vít khởi trị vì, tuổi đã được ba mươi; người cai trị bốn mươi năm. Tại Hép-rôn, Đa-vít trị vì trên Giu-đa bảy năm sáu tháng; rồi tại Giê-ru-sa-lem, người trị vì trên cả dân Y-sơ-ra-ên và Giu-đa ba mươi ba năm. Vua và các thủ hạ kéo đến Giê-ru-sa-lem, đánh dân Giê-bu-sít, vốn ở tại xứ này. Chúng nó nói cùng Đa-vít rằng: Người chớ vào đây: những kẻ đuì và què, đủ mà xô đuối người đi! nghĩa là muốn nói: Đa-vít sẽ không vào đây được. Nhưng Đa-vít hăm lấy đồn Si-ôn: ấy là thành Đa-vít. Trong ngày đó, Đa-vít nói rằng: Phàm người nào đánh dân Giê-bu-sít, nhào xuống khe kẻ què và kẻ đuì chúng nó, tức những kẻ cừu địch của Đa-vít, (sẽ được làm đầu mục và quan trưởng). Bởi cố đó có tục ngữ rằng: Kẻ đuì và kẻ què đều sẽ chẳng vào nhà này. Đa-vít ở trong đồn, đặt tên là thành Đa-vít; người xây vách tứ vi từ Mi-lô trở về trong. Đa-vít càng ngày càng cường thịnh, và Giê-hô-va là Đức Chúa Trời vạn quân ở cùng người. Hi-ram, vua thành Ty-rơ, sai sứ đến Đa-vít, đem theo gỗ bá hương, thợ mộc, thợ đá dựng xây cất một cái đền cho Đa-vít. Bấy giờ, Đa-vít nhìn biết rằng Đức Giê-hô-va đã lập mình làm vua trên Y-sơ-ra-ên, và khiến nước mình được thịnh vượng vì cơ dân Y-sơ-ra-ên của Ngài.

Đồn Si-ôn hay còn được gọi là *thành Si-ôn* đó là bóng về thân thể xác thịt của loài người, mà chữ Si-ôn

Zion^{H6726} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là chữ **צִיּוֹן** - Tsiyown, số 6726 có nghĩa là: **đất bị rang cho khô nẻ, sự khô cằn, sự vô vị, không có bông trái, đồng vắng, cô độc, hiu quạnh,**

Vua Đa-vít là hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một yêu dấu của Đức Chúa Trời, mà Kinh-Thánh đã chép trước về việc Đức Chúa Jê-sus (Vua của cả Y-sơ-ra-ên) sẽ cưới lửa vào thành Giê-ru-sa-lem.

Xa-cha-ri 9:9: Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trở tiếng reo vui! Đây, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu chuộc, nhu mì và cưới lửa, tức là con của lửa cái.

Ma-thi-ơ 21:1-9: Vừa khi Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và đã tới thành Bê-pha-giê, bên núi Ô-li-ve rồi, thì Ngài sai hai môn đồ, mà phán rằng: **Hãy đi đến làng ở trước mặt các người, tức thì sẽ gặp một con lừa cái bị cột, với một con lừa con; hãy mở ra và dắt đến cho Ta. Nếu có ai nói chi với các người, hãy trả lời rằng Chúa cần dùng hai con lừa đó; tức thì họ sẽ gửi lừa đi. Và, điều ấy xảy ra để cho ứng nghiệm lời của đấng tiên tri rằng: Hãy nói với con gái thành Si-ôn rằng: Đây, vua người đến cùng người, nhu mì, cưới lửa và lừa con, là con của lửa cái mang ách. Hai môn đồ bèn đi, và làm y theo Lời Đức Chúa Jê-sus đã dạy. Hai người dắt lừa cái và lừa con, trải áo mình trên lưng lừa, và nâng Ngài cưới lên. Bấy giờ phần nhiều trong đám dân đông trải áo mình trên đường; kẻ khác chặt nhánh cây mà rải ra giữa đường. Đoàn dân đi trước và theo sau đều kêu lên rằng: Hô-sa-na con vua Đa-vít! Đáng khen ngợi cho Đáng nhân Danh Chúa mà đến! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao!**

Thành Giê-ru-sa-lem bao gồm hai phần, từ hai núi Mô-ri-a và Si-ôn hiệp lại làm một. Mô-ri-a được gọi là phần đỉnh cao nhất của các núi trong phần đất thuộc về dân Phi-li-tin trong thời kỳ trước khi Đa-vít chiếm được thành Giê-ru-sa-lem (Si-ôn) của dân Giê-ru-sa-lem. Mô-ri-a được ví là **“Thành ở trên cao”**, còn Si-ôn được ví là **“Thành ở dưới thấp”**. Thành ở trên cao là nơi được xây dựng đền thờ của Đức Giê-hô-va, còn thành ở dưới thấp là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa, còn được gọi là đồ dùng về sự công bình, còn thành ở trên cao được ví là đầu của thân thể, nơi có mắt, tai và môi miệng để thấy, để nghe và để tôn cao Lời Đức Chúa Trời.

Trong quá khứ, danh xưng Giê-ru-sa-lem đã được chép trong Kinh-Thánh, mà phần lớn là do Môi-se, người chép Kinh-Thánh đã biết danh thành Giê-ru-sa-lem nên đã chép tên Giê-ru-sa-lem cho nơi mà trước đó chưa được gọi là Giê-ru-sa-lem. Điều này cũng như Môi-se vì đã được biết danh Chúa là Giê-hô-va, nên khi chép lại các Lời của Đức Giê-hô-va trong sách Sáng thế ký, Môi-se đã chép Danh Đức Giê-hô-va (thay cho chữ Chúa) với mục đích giúp cho người đọc nhận biết Danh Chúa để không nhầm lẫn với tên của người khác, chứ không phải là Áp-ram hay, là Y-sác, hay là Gia-cốp hoặc người nào đó được ghi chép trong sách Sáng thế ký đã biết Danh Chúa là Giê-hô-va, mà xưng Danh Ngài Đức Giê-hô-va (như lời văn tự đã chép), vì Môi-se là người đầu tiên trong loài người được biết Danh Đức Giê-hô-va, như Kinh-Thánh đã chép.

Xuất Ê-díp-tô Ký 6:1-5: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Bấy giờ người hãy xem những điều Ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về Danh Ta là Giê-hô-va, thì Ta chưa hề tỏ cho họ biết. Ta cũng có lập giao ước cùng họ, để ban xứ Ca-na-an cho, là xứ họ đã kiều ngụ như khách ngoại bang. Ta cũng có nghe lời than thở của dân Y-sơ-ra-ên bị người Ê-díp-tô bắt làm tôi mọi, bèn nhớ lại sự giao ước của Ta.**

Thành Giê-ru-sa-lem là bóng về thân thể của loài người khi đã được chuộc lại cho Đức Giê-hô-va và chỉ khi nào linh hồn của người ta đã chuộc lại cho Đức Giê-hô-va và được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí của người đó, thì cả Thân-Hồn và Tâm Linh người đó được hiệp một trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, thì thân thể của người đó mới được gọi là **“thành Giê-ru-sa-lem”**, nghĩa là **“thành tìm được sự bình an”**, hoặc **“Đức Giê-hô-va đã ban sự bình an của Ngài cho thành đó”** hoặc là **“thành người ta hay tìm đến”**.

Còn người nào được sanh ra trên đất này mà chưa nhận được sự cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì người đó, nghĩa là cả Thân-Hồn và Tâm Linh của người đó vẫn còn bị coi là **“đôn Si-ôn”**, **“thành bị bỏ”**, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 62:11-12: **Này, Đức Giê-hô-va đã rao truyền ra đến đầu cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôn rằng: Đây, sự cứu chuộc người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài. Người ta sẽ gọi chúng nó là Dân thánh, tức là những Kẻ được chuộc của Đức Giê-hô-va; còn người, sẽ được xưng là**

Thành hay tìm đến, tức Thành không bị bỏ.

Lần đầu tiên chữ **Sa-lem (bình an)** được chép trong Kinh-Thánh đó là trong sách Sáng thế ký 14:18.

Sáng thế ký 14:17-20: Sau khi **Áp-ram đánh bại Kết-rô-Lao-me và các vua đồng minh, thắng trận trở về, thì vua Sô-đôm ra đón rước người tại trũng Sa-ve, tức là trũng Vua. Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, sai đem bánh và rượu ra. Vả, vua này là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí cao, chúc phước cho Áp-ram và nói rằng: Nguyện Đức Chúa Trời Chí cao, là Đấng dựng nên trời và đất, ban phước cho Áp-ram! Đáng ngợi khen thay Đức Chúa Trời Chí cao đã phó kẻ thù nghịch vào tay người! Đoạn, Áp-ram lấy một phần mười về cả của giặc mà dâng cho vua đó.**

Chữ **Mên-chi-xê-đéc - Melchizedek**^{H4442} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מֶלְכִי־צֶדֶק - Malkiy-Tsedeq, số 4442 ra từ chữ מֶלֶךְ - melek, số 4428 và chữ צֶדֶק - tsedek, số 6664 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Vua của tôi là Sedek, Vua, Thăm phán tối cao, Sự công bình, khiến trở nên công bình, khiến được xưng công bình;**

Chữ **Sa-lem - Salem**^{H8004} chép trong câu 18 trên, đó là chữ שָׁלֵם - Shalem, số 8004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bình an, hoà bình, thái bình, yên ổn,**

Như chúng ta đã biết, mọi sự được chép trong sách Sáng thế ký đều do Đức Giê-Hô-Va tỏ cho Môi-se biết để người chép xuống làm nền tảng cho tất cả mọi sự sẽ được xảy ra trên đất này và là chìa khoá để giúp cho linh hồn người tin Chúa được hiểu biết những sự mâu nhiệm của những sự đã được chép đó là Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có một người nào có thể hiểu được những sự mà các lời văn tự đã chép đó để làm chứng cho những sự được giấu kín trong Đức Chúa Trời.

Mên-chi-xê-đéc (Vua Công Bình) đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, còn Áp-ra-ham làm đại diện cho hết thảy những người sẽ được gọi là dòng dõi của Áp-ra-ham, là những người được xưng là công bình bởi có đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời, không phải là Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, nhưng là có đức tin vào tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Mà để linh hồn người tin Chúa có thể nghe được tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì phải có Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự làm chứng cho những sự đã có, đã xảy ra và được chép trong Kinh-Thánh, nhưng được rao giảng ra trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, mà những sự được rao giảng ra đó là công việc của Đức Thánh-Linh, hành động trong lòng của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Đức Thánh-Linh tỏ cho linh hồn của kẻ tội tử Chúa được biết mà soạn xuống và rao giảng ra, và khi những sự đã được tỏ ra đó được rao giảng, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn biết những người được nghe các Lời đó mà tiếp nhận những sự đó như thế nào, để Ngài hoặc sẽ ghi tạc những sự đó vào lòng của những người nghe mà tin các lời đó, hoặc là Ngài sẽ đóng lòng của những người đó lại, nếu người ta không tin và không có sự tôn kính các Lời của Đức Chúa Trời.

Việc Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem, sai đem bánh và rượu ra đón rước Áp-ra-ham đó là sự mâu nhiệm được tỏ ra cho Môi-se chép xuống để dạy dỗ cho loài người biết rằng, hết thảy mọi sự đã xảy ra hoặc sẽ xảy ra trong loài người trên đất này đều thuộc về sự sắp đặt của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem đã tỏ cho Áp-ra-ham biết việc người đã thắng được kẻ thù nghịch mình đó là công việc của Đức Chúa Trời, Đấng dựng nên trời và đất đã phó kẻ thù nghịch vào tay của Áp-ra-ham, chứ không phải tự Áp-ra-ham có thể thắng được kẻ thù nghịch mình.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về Lẽ thật này:

Thi-Thiên 18:15-49: **Hỡi Đức Giê-hô-va, bởi Lời hăm he của Ngài, bởi gió xịt ra khỏi lỗ mũi Ngài, đáy biển bèn lộ ra, và các nền thế gian bị bày tỏ. Từ trên cao Ngài giơ tay ra nắm tôi, rút tôi ra khỏi nước sâu. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch có sức lực, khỏi kẻ ghét tôi, vì chúng nó mạnh hơn tôi. Trong ngày gian truân chúng nó xông vào tôi; Nhưng Đức Giê-hô-va nâng đỡ tôi. Ngài đem tôi ra nơi rộng rãi, giải cứu tôi, vì Ngài ưa thích tôi. Đức Giê-hô-va đã thưởng tôi tùy sự công bình tôi, báo tôi theo sự thanh sạch của tay tôi. Vì tôi đã giữ theo các đường lối Đức Giê-hô-va, chẳng có làm ác xây bỏ Đức Chúa Trời tôi. Vì các mạng lệnh của Ngài đều ở trước mặt tôi, còn luật lệ của Ngài, tôi nào bỏ đâu. Tôi cũng ở trọn vẹn với Ngài, giữ lấy mình khỏi ác. Vì vậy, Đức Giê-hô-va đã báo tôi tùy sự công bình tôi, thưởng tôi theo sự thanh sạch của tay tôi trước mặt Ngài. Kẻ hay thương xót, Chúa sẽ thương xót lại; Đối cùng kẻ trọn vẹn, Chúa sẽ tỏ mình trọn vẹn lại; Đối cùng kẻ thanh sạch, Chúa sẽ tỏ mình thanh sạch lại; Còn đối**

cùng kẻ trái nghịch, Chúa sẽ tỏ chính mình đối lại. Vì Chúa cứu dân bị khốn khổ; Nhưng sụp mắt kẻ tự cao xuống. Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi bẻ gãy cái cung bằng sắt. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu của Chúa nâng đỡ tôi, và sự nhân từ của Chúa đã làm tôi nên sang trọng. Chúa mở rộng đường dưới bước tôi, chân tôi không xiêu tó. Tôi rượt đuổi kẻ thù nghịch tôi, và theo kịp; Chỉ trở về sau khi đã tận diệt chúng nó. Tôi đâm lũng chúng nó, đến nỗi chúng nó không thể dậy lại được; Chúng nó sa ngã dưới chân tôi. Vì Chúa đã thất lũng tôi bằng sức lực để chiến, khiến kẻ dấy nghịch cùng tôi xếp rệp dưới tôi. Chúa cũng khiến kẻ thù nghịch xây lũng cùng tôi; Còn những kẻ ghét tôi, tôi đã diệt chúng nó rồi. Chúng nó kêu, nhưng chẳng có ai cứu cho; Chúng nó kêu cầu Đức Giê-hô-va, song Ngài không đáp lại. Bấy giờ tôi đánh nát chúng nó ra nhỏ như bụi bị gió thổi đi; Tôi ném chúng nó ra như bùn ngoài đường. Chúa đã cứu tôi khỏi sự tranh giành của dân sự; Lập tôi làm đầu các nước; Một dân tộc tôi không quen biết sẽ hầu việc tôi. Vừa khi nghe nói về tôi; chúng nó sẽ phục tôi; Các người ngoại bang sẽ giả bộ vâng theo tôi. Các người ngoại bang sẽ tàn mạt đi ra khỏi chỗ ẩn mình cách run sợ. Đức Giê-hô-va hằng sống; đáng ngợi khen hòn đá tôi! Nguyện Đức Chúa Trời về sự cứu chuộc tôi được tôn cao! Tức là Đức Chúa Trời báo oán cho tôi, khiến các dân suy phục tôi. Ngài giải cứu tôi khỏi kẻ thù nghịch tôi; Thật Chúa nâng tôi lên cao hơn kẻ dấy nghịch cùng tôi. Và cứu tôi khỏi người hung bạo. Vì vậy, hỡi Đức Giê-hô-va, tôi sẽ ngợi khen Ngài giữa các dân, và ca tụng Danh của Ngài.

Khi Mê-n-chi-xê-đéc, vua Sa-lem tỏ cho Áp-ra-ham biết sự người được thắng hơn kẻ thù nghịch mình đó cũng là một phép thử của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với những người sẽ được Ngài chọn, vì qua đó mà Đức Giê-hô-va biết lòng của người ta đối với những sự mình đã làm được đó như thế nào. Khi Áp-ra-ham được biết việc mình đã được thắng hơn kẻ thù nghịch mình đó là đến từ Đức Chúa Trời, Đáng tạo dựng nên trời và đất, thì người liền lấy một phần mười về các của cải mà người đã thu được của giặc, mà dâng cho vua đó.

Như chúng ta đã biết Lời của Đức Chúa Trời chép trong sách Sáng thế ký là nền tảng, là đá đã thử nghiệm, mà những người đã được thử nghiệm bởi đá (Lời của Đức Chúa Trời) này đó là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.

Nhưng rất nhiều người mang danh là người hầu việc Chúa đã không nhận biết được Lễ thật này, và chúng ta có thể thấy trong thời kỳ sau rốt này, nhiều người hầu việc Chúa được nổi danh bởi sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh trên họ, khiến những người đó được ơn làm phép lạ, được ơn nói tiên tri, được ơn nói lời tri thức, được ơn chữa lành các thứ bệnh tật và trừ các quỷ và phần nhiều trong những người đó trở nên rất giàu có về nhà cửa, máy bay, thậm chí có nhiều máy bay và có sân bay riêng, có cơ ngơi sang trọng, nhưng tại nơi môi miệng của những người đó lại không có của cải thật của Đức Chúa Trời, để mặc lại cho dân sự của Đức Chúa Trời bộ áo thầy tế lễ, như Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se mặc bộ áo thánh cho A-rôn và cho các con trai của người, để họ làm chức thầy tế lễ cho Đức Giê-hô-va trong dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se là bóng về những người được chọn là môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, có trách nhiệm rao Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, khiến muôn dân trở nên môn đồ của Ngài, còn hết thảy mọi người tin Chúa phải là sự sáng của thế gian, mà tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *“người mang ánh sáng”* và như vậy, A-rôn và các con trai của A-rôn là bóng về những người được chọn là môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Nếu chúng ta nhìn vào cuộc sống của những người tin Chúa so với những người hầu việc Chúa có các ơn đó thì thật quá chênh lệch về mức độ giàu có về của cải đời này, nhưng điều đáng buồn đó là những người có các ơn đó chỉ chú trọng vào các ơn mà Đức Thánh-Linh đã ban cho mình khiến cho họ được nổi danh, nhưng bấy chiền mà những người đó chán dặt đó thì lại không được mặc bộ áo thánh như đáng phải có, nghĩa là những người chán bấy đó đã không nhận biết mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với sứ đồ Phi-e-rơ và cũng là phán với hết thảy những người sẽ được gọi vào chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Giăng 21:15-17: Khi ăn rồi, Đức Chúa Jê-sus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ này chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu

Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn những chiên con Ta.** Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa.** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên Ta.** Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa!** Đức Chúa Jêsus phán rằng: **Hãy chăn chiên Ta.**

Bản tiếng Việt đã dịch theo ngôn ngữ văn học, nên nhiều người tin Chúa đã không hiểu được sự khác biệt của chữ *những chiên con của Chúa Jêsus* và chữ *chiên của Chúa Jêsus* cũng như người ta không hiểu được ý nghĩa của hai chữ **chăn** mà Đức Chúa Jêsus đã hỏi, cùng ý nghĩa của mạng lệnh mà sứ đồ Phi-e-rơ phải làm.

Trong câu hỏi đầu tiên (câu 15), Chúa Jêsus đã mạng lệnh cho sứ đồ Phi-e-rơ và cũng là cho hết thảy những người nào sẽ giữ chức vụ chăn chiên của Đức Chúa Jêsus Christ phải làm: **Hãy chăn những chiên con Ta - Feed^{G1006} my lambs^{G721}.**

Theo nguyên bản tiếng Hy-lạp, thì chữ **những chiên - lambs^{G721} con** đó là chữ ἄρνιον - **arnio**, số 721 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *những con chiên con, những chiên còn non;*

Những chiên con của Đức Chúa Jêsus đó là nói về các Lời của Đức Chúa Trời, vì **Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Chúa Jêsus được gọi là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao.**

Còn chữ **chăn - Feed^{G1006}** chép trong câu 15 trên, đó là chữ βόσκω - **bosko**, số 1006 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh giữ, sự bảo vệ, sự tuân theo, sự thi hành đúng các Lời của Đức Chúa Trời.*

Trong câu hỏi thứ hai (câu 16) mà Đức Chúa Jêsus đã hỏi sứ đồ Phi-e-rơ, thì chữ **chiên** không phải là **lambs^{G721}** mà là chữ **sheep^{G4263}**, đó là chữ πρόβατον - **probaton**, số 4263 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *con chiên (cừ), giáo dân, những người tin Chúa;*

Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại Lời Đức Giê-hô-va đã phán về dân Y-sơ-ra-ên, mà dân Y-sơ-ra-ên là bóng về tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ và những người đó được gọi là *chiên của Đức Chúa Trời*, mà mọi linh hồn của những người sẽ *được cứu chuộc bởi huyết của chiên con không tỳ vết* (Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 12 câu 5) là bóng về huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên con của Đức Chúa Trời (Giăng 1:29 - Khải huyền: 7:14) phải được phục hồi sự sống mình bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Ê-xê-chi-ên 34:31: **Bay là chiên của Ta, là chiên của đồng cỏ Ta; bay là loài người, và Ta là Đức Chúa Trời bay, Chúa Giê-hô-va phán vậy.**

Còn chữ **chăn - Feed^{G4165}** chép trong sách Giăng đoạn 21 câu 16 trên, đó là chữ ποιμαίνω - **poimaino**, số 4165 ra từ chữ ποιμήν - **poimen**, số 4166 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự trông nom, sự chăm sóc, sự cai trị, sự giám sát, người hướng dẫn, mục sư ;*

Trong lần thứ ba Chúa Jêsus hỏi sứ đồ Phi-e-rơ: **Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa!**

Đức Chúa Jêsus đã phán với sứ đồ Phi-e-rơ rằng: **Hãy chăn chiên Ta - Feed^{G1006} my sheep^{G4263}.**

Trong mạng lệnh này, Chúa Jêsus đã dùng chữ **chăn - Feed^{G1006}** mà Ngài đã phán với sứ đồ Phi-e-rơ trong câu hỏi đầu tiên (câu 15) đó là chữ - βόσκω - **bosko**, số 1006 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự canh giữ, sự bảo vệ, sự tuân theo, sự thi hành đúng theo Lời của Đức Chúa Trời.* Điều này có nghĩa rất quan trọng, nghĩa trong Kinh-Thánh có chép về người chăn chiên đầu tiên được Đức Giê-hô-va lập Giao-ước với, đó là Gia-cốp, là người đã chăn các bầy chiên của La-ban, (La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh).

Như vậy, tất cả những người giữ chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ thì phải nhận biết những sự đã chép về Gia-cốp, khi người chăn các bầy chiên cho La-ban và kết quả của công việc mà Gia-cốp đã làm đó đã khiến Gia-cốp được Đức Giê-hô-va ban cho một tên mới, không phải là Gia-cốp "*người nắm gót*" nữa, nhưng là được trở nên "*Y-sơ-ra-ên*", như Lời Chúa đã chép:

Sáng thế ký 32:24-28: **Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi**

chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng làm Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.

Lẽ thật về nguyên tắc này đã Đức Chúa Jêsus Christ phán và được chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 2:17: Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, Ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và Ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.

Chức vụ chăn giữ bầy chiên của Đức Chúa Trời là vô cùng quan trọng, bởi chức vụ này không chỉ có tác dụng khiến cho bầy chiên của Đức Chúa Trời được chăm sóc, được bảo vệ, được nuôi dưỡng cho được khoẻ mạnh, không tỳ vết, để xứng đáng được dâng lên cho Đức Chúa Trời, mà theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì khi người nào được Chúa giao chức vụ chăn chiên của Đức Chúa Trời, thì điều đầu tiên và trước hết người giữ chức vụ đó phải hoàn thành công việc **Hãy chăn những chiên con Ta - Feed^{G1006} my lambs^{G721}**. Nghĩa là những người giữ chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời phải trước hết là yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, vì nếu người đó không yêu mến Lời của Đức Chúa Trời thì người đó không thể nào được sở hữu Lời của Đức Chúa Trời cùng không thể sở hữu được quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13) mà Lời của Đức Chúa Trời có hai phần, là thuộc thể và thuộc linh, mà phần thuộc thể được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, **có tác dụng** tỏ cho loài người biết sự công bình của Luật pháp và là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà sự dẫn này chỉ được thi hành bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh hành động qua chức vụ của những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ chăn bầy chiên của Ngài, mà chức vụ của Môi-se là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, còn A-rôn và các con trai của A-rôn là bóng về các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Sự dẫn đường này không thể làm bởi sức lực và trí khôn của loài người xác thịt, nhưng nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật, vì Đức Thánh-Linh, tức là Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ cùng làm việc với các môn đồ của Ngài, vì Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người giữ chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ biết các Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới có quyền phép thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người tin Chúa thông qua chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời từ môi miệng của những người được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi các Lời giảng có Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố thì Đức Thánh-Linh là Đấng duy nhất có quyền phép ghi tạc các Lời đó vào lòng của những người nào được nghe Lời của Đức Chúa Trời mà hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa và bấy giờ, chính Đức Thánh-Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn người đó, khiến người đó hiểu được và nhận biết được giá trị của Luật pháp mà noi theo, làm theo, tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và khi người nào hiểu được ý nghĩa của Luật pháp mà làm theo, thì Đức Thánh-Linh sẽ ban sự ăn năn cho người đó, để người đó nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn, xưng ra các tội lỗi mình, hầu cho linh hồn người ấy được tha thứ và được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 18:28-35: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, Cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức

Chúa Trời, các đường lối của Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiến cho những kẻ nào nường nấu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lũng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường lối của tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi bẻ gãy cái cung bằng sắt (*He teacheth my hands to war, so that a bow of steel is broken by mine arms*). Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự nhân từ của Chúa đã làm tôi nên sang trọng.

Công vụ các sứ đồ 11:7-18: Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy chờ dậy, giết thịt và ăn. Ta thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có vật chi dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi đâu. Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai mà rằng: Chớ coi điều Chúa đã làm cho tinh sạch như là dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần, đoạn, thay thay đều thâu lại lên trời. Kia, cũng một lúc đó, ba người ở thành Sê-sa-rê chịu sai đến cùng ta, đã tới tận cửa nhà ta ở. Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với ba người ấy, đừng nghi ngại gì. Nay, sáu người anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều vào trong nhà Cọt-nây. Người này thuật lại cho ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên sứ hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Gióp-bê, mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây. Người ấy sẽ nói cho người những Lời, mà nhờ đó, người và cả nhà mình sẽ được cứu chuộc. Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta. Ta bèn nhớ lại Lời Chúa đã truyền rằng: Giăng đã làm phép báp-tem bằng nước; nhưng các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, thì ta là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được? Tín đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để họ được sự sống!

Tác dụng thứ hai dành cho những người được chỉ định vào chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ, đó là khi người đó *chăn những chiên con của Đức Chúa Jê-sus Christ - Feed^{G1006} my lambs^{G721}* tức là *sự canh giữ, sự bảo vệ, sự tuân theo, sự thi hành đúng các Lời của Đức Chúa Trời*, mà Lời của Đức Chúa Trời được gọi là chiên con không tỳ vết, có giá trị chuộc tội cho loài người và Lời của Đức Chúa Trời là giá cứu chuộc linh hồn loài người và như vậy, chính quyền phép, tức là sự sáng thật có trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ soi sáng linh hồn người đó, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người đó luôn được thấp sáng và được Đức Thánh-Linh dùng để rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho những người mà Ngài sẽ khiến những người đó được nghe, như Đức Chúa Jê-sus đã phán: “**Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**” (Ma-thi-ơ 5:14-16).

Khi linh hồn của những người giữ chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ luôn được thấp sáng bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì sự bình an của Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ luôn ở trong người ấy và khi người ấy rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì sự bình an của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở trong người ấy cũng sẽ được ban cho những người nào nghe và tin Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng qua chức vụ của những người chăn bầy của Đức Chúa Jê-sus Christ, như Kinh-Thánh đã chép.

Ê-sai 9:1-6: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xống vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, để làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự

ấy!

Lu-ca 10:1-16: Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; này, Ta sai các người đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các người vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà này sang nhà khác. Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phủ bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mày, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rô và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rô và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mày, thành Ca-bê-na-um, mày sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ Ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài là Thánh và các ý tưởng của Ngài khi được phán ra khỏi miệng của Ngài đều là sự bình an cho những người nào được nghe và tiếp nhận lấy cho mình và sự bình an của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ lòng và trí của những người nào vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời luôn được ở trong sự bình an của Ngài.

Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng của Ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bây giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và Ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù của các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà Ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà Ta đã khiến các người bị đày đi khỏi đó.

Phi-líp 4:6-9: Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jêsus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em.

Sự bình an là điều loài người luôn mơ ước và người ta luôn chúc nhau được bình an, nhưng sự bình an không phải như tiền bạc mà người ta có thể tạo ra được và có, vì sự bình an là thuộc về Đức Chúa Trời công bình và Ngài chỉ ban sự bình an của Ngài cho những người nào xứng đáng mà thôi.

Dân số ký 6:22-27: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng A-rôn và các con trai người mà rằng: Các người phải chúc phước cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Cầu xin Đức Giê-hô-va ban phước cho người và phù hộ người! Cầu xin Đức Giê-hô-va chiếu sáng mặt Ngài trên người, và làm ơn cho người! Cầu xin Đức Giê-hô-va đoái xem người và ban bình an cho người! Họ phải đặt Danh Ta trên dân Y-sơ-ra-ên như vậy, thì Ta đây sẽ ban phước cho dân đó.

Chúng ta đang nói về chức vụ của những người chăn giữ bầy chiên của Đức Chúa Trời, tức là chức vụ của những người được chọn làm “**kẻ truyền giải - an interpreter**” (Gióp 33:23), tức là người thông giải ngôn ngữ thiên đàng cho những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn ban giá cứu chuộc cho, mà chức vụ của “**kẻ truyền giải - an interpreter**” này được coi là chức vụ trung gian hòa giải giữa những người phạm tội, với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và như vậy, nếu những người mang danh là “**kẻ truyền giải - an interpreter**” mà lại

không thuộc về Đức Chúa Trời, thì chính những người đó còn đang ở trong bóng của sự chết, thì những người nghe lời của những người đang ở trong bóng của sự chết đó cũng đồng một số phận với họ, như người mù làm kẻ dẫn đường sẽ khiến những người đi theo kẻ đó cùng rơi xuống hố vậy.

Bây giờ chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép về Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để thi hành chức vụ chăn bầy chiên mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài như thế nào.

Mác 6:34-44: **Bấy giờ Đức Chúa Jêsus ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như chiên không có người chăn; Ngài bèn khởi sự dạy dỗ họ nhiều điều. Trời đã chiều, môn đồ tới gần Ngài mà thưa rằng: Chỗ này là vắng vẻ, và trời đã chiều rồi; xin cho dân chúng về, để họ đi các nơi nhà quê và các làng gần đây dựng mua đồ ăn. Ngài đáp rằng: Chính các người phải cho họ ăn. Môn đồ thưa rằng: chúng tôi sẽ đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh để cho họ ăn hay sao? Ngài hỏi rằng: Các người có bao nhiêu bánh? Hãy đi xem thử. Môn đồ xem xét rồi, thưa rằng: Năm cái bánh và hai con cá. Ngài bèn truyền cho môn đồ biểu chúng ngồi xuống hết thảy từng nhóm trên cỏ xanh. Chúng ngồi xuống từng hàng, hàng thì một trăm, hàng thì năm chục. Đức Chúa Jêsus lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, tạ ơn, rồi bẻ bánh ra mà trao cho môn đồ, đặt phát cho đoàn dân; lại cũng chia hai con cá cho họ nữa. Ai nấy ăn no nê rồi; người ta lượm được mười hai giỏ đầy những miếng bánh và cá còn thừa lại. Và, số những kẻ đã ăn chừng năm ngàn người.**

Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho các tội tớ của Ngài, để qua các tội tớ của Ngài nhờ quyền phép trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà mặc lại cho dân sự của Đức Chúa Trời bộ áo thánh, là bộ áo chức vụ thầy tế lễ nhà vua.

2 Cô-rinh-tô 5:1-11: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chưng chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặt ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt. Vậy chúng tôi biết Chúa đáng kính sợ, nên tìm cách làm cho người ta đều tin; Đức Chúa Trời biết chúng tôi, và tôi mong anh em cũng biết chúng tôi trong lương tâm mình.**

2 Cô-rinh-tô 8:8-11: **Tôi nói điều đó chẳng phải truyền dạy anh em; nhưng bởi kẻ khác làm gương sốt sắng, thì tôi cũng muốn thử xem sự thành thực của lòng yêu thương anh em là thế nào. Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu. Ấy là ý tôi nghĩ cho anh em; ý đó có ích cho anh em, vì từ năm trước, anh em đã là người thứ nhất, chẳng những ra tay làm việc này, lại vui lòng mà làm nữa. Vậy bây giờ, hãy làm trọn công việc của anh em, hầu cho như anh em đã sẵn lòng thế nào thì làm cho trọn theo tài năng mình.**

Chúng ta hãy đến với Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, để biết dân Y-sơ-ra-ên đã gọi Danh Đức Giê-hô-va ban sự bình an cho dân của Ngài như thế nào.

Các quan xét 6:1-40: **Dân Y-sơ-ra-ên làm điều ác trước mặt Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va phó chúng vào tay dân Ma-đi-an trong bảy năm. Tay của người Ma-đi-an thắng hơn Y-sơ-ra-ên. Vì sợ người Ma-đi-an, nên dân Y-sơ-ra-ên làm cho mình những nơi ẩn nấu trong núi, trong các hầm và đồn. Khi Y-sơ-ra-ên đã gieo giống, dân Ma-đi-an với dân A-mê-léc, và người phương Đông đi lên đánh Y-sơ-ra-ên, đóng trại đối ngang người, phá hại mùa màng của xứ cho đến Ga-xa, và không để lại trong Y-sơ-ra-ên lương thực gì, hoặc chiên, bò hay là lừa. Vì chúng nó đi lên đem theo bầy súc vật và trại mình, loán đến khác nào một đám cào cào. Người và lạc đà vô số đến trong xứ dựng phá hại. Vậy, vì cơ dân Ma-đi-an, Y-sơ-ra-ên bị nghèo khổ bần chật, nên họ kêu cầu cùng Đức Giê-hô-va. Bấy giờ, vì dân Y-sơ-ra-ên đã**

kêu cầu Đức Giê-hô-va về việc dân Ma-đi-an, nên Đức Giê-hô-va sai một đấng tiên tri đến cùng dân Y-sơ-ra-ên. Người nói cùng chúng rằng: Giê-hô-va Đức Chúa Trời Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Ta đã đem các ngươi lên khỏi xứ Ê-díp-tô, rút các ngươi khỏi nhà nô lệ, giải cứu các ngươi khỏi tay người Ê-díp-tô, và khỏi tay hết thảy kẻ hà hiếp các ngươi, và đuổi chúng nó khỏi trước mặt các ngươi; Ta đã ban cho các ngươi xứ của chúng nó, và có phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, chớ sợ các thần của dân A-mô-rít tại trong xứ mà các ngươi ở. Nhưng các ngươi nào có nghe tiếng Ta! Đoạn, thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến ngồi dưới cây thông Óp-ra thuộc về Giô-ách, người A-bi-ê-xê-rít. Ghê-đê-ôn, con trai người, đang đập lúa mạch trong bàn ép, đặng giấu khỏi dân Ma-đi-an. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người mà rằng: Hỡi người dũng sỹ! Đức Giê-hô-va ở cùng ngươi. Ghê-đê-ôn thưa rằng: Ôi! Chúa, nếu Đức Giê-hô-va ở cùng chúng tôi, sao các điều này xảy đến cho chúng tôi? Các phép lạ kia ở đâu mà tổ phụ chúng tôi đã thuật lại rằng: Đức Giê-hô-va há chẳng có đem chúng ta ra khỏi xứ Ê-díp-tô sao? Vì bây giờ Đức Giê-hô-va từ bỏ chúng tôi, và phó chúng tôi vào tay dân Ma-đi-an. Đức Giê-hô-va xây lại cùng người mà phán rằng: Hãy dùng sức của ngươi vẫn có mà đi giải cứu Y-sơ-ra-ên khỏi tay dân Ma-đi-an. Ta há chẳng sai ngươi đi sao? Người thưa rằng: Than ôi! hỡi Chúa, tôi sẽ lấy chi giải cứu Y-sơ-ra-ên? Kia, trong chi phái Ma-na-se, họ tôi vốn nghèo hơn hết; còn tôi là nhỏ hơn hết trong nhà cha tôi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi, và ngươi sẽ đánh bại dân Ma-đi-an như đánh một người vậy. Ghê-đê-ôn thưa lại rằng: Nếu tôi được ơn trước mặt Chúa, xin ban cho tôi một dấu rằng chính Chúa phán cùng tôi. Xin chớ dan khỏi đây cho đến khi tôi trở lại cùng Ngài, đem của lễ tôi, để trước mặt Ngài. Ngài đáp: Ta sẽ ở đây cho đến khi ngươi trở lại. Ghê-đê-ôn bèn đi vô, dọn sẵn một con dê con, lấy một ê-pha bột làm những bánh nhỏ không men. Người để thịt trong rổ, đổ nước thịt vào nồi, rồi đem ra dâng các món ấy cho Ngài ở dưới cây thông. Thiên sứ của Đức Chúa Trời phán rằng: Hãy lấy thịt và bánh nhỏ không men, để trên hòn đá này, rồi đổ nước thịt ra. Ghê-đê-ôn bèn làm như vậy. Bấy giờ, thiên sứ của Đức Giê-hô-va giơ đầu gậy Ngài đang cầm nơi tay mình ra, đụng đến thịt và bánh nhỏ không men. Lửa từ hòn đá bốc lên, thiêu hóa thịt và bánh nhỏ không men; đoạn, thiên sứ của Đức Giê-hô-va biến đi khỏi mắt người. Ghê-đê-ôn thấy rằng ấy là thiên sứ của Đức Giê-hô-va, bèn la rằng: Ôi, Chúa Giê-hô-va! khốn nạn cho tôi, vì tôi thấy đối diện thiên sứ của Đức Giê-hô-va! Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Khá yên lòng, chớ sợ chi, ngươi sẽ không chết đâu. Ghê-đê-ôn bèn lập tại đó một cái bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, và đặt tên là Giê-hô-va-Sa-lam. Tại Óp-ra, thành của người A-bi-ê-xê-rít, cái bàn thờ ấy vẫn còn đến ngày nay. Trong cũng một đêm ấy, Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-đê-ôn rằng: Hãy bắt con bò đực tơ của cha ngươi, và một con bò đực thứ nhì bảy tuổi, rồi phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh tại nhà cha ngươi, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên đó. Đoạn, tại nơi chót hòn đá này, ngươi sẽ lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và sắp đặt mọi việc; rồi hãy bắt con bò đực thứ nhì, dâng làm của lễ thiêu với gỗ hình tượng A-sê-ra mà ngươi đã đánh hạ. Ghê-đê-ôn chọn lấy mười người trong bọn đầy tớ mình, và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn; và vì người sợ nhà cha mình cùng kẻ trong thành, nên không dám làm theo lệnh ấy ban ngày, bèn làm ban đêm. Sớm mai, khi dân trong thành thức dậy, thấy bàn thờ của thần Ba-anh đã bị phá dỡ, hình tượng A-sê-ra ở trên bị đánh hạ, và con bò đực thứ nhì đã dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ mới lập đó. Chúng hỏi nhau rằng: Ai làm điều đó? Đoạn, hỏi thăm và tra xét. Có người nói cùng chúng nó rằng: Ấy là Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách, đã làm điều đó. Dân trong thành bèn nói cùng Giô-ách rằng: Hãy biểu con ngươi ra, nó phải chết, vì nó đã phá dỡ bàn thờ thần Ba-anh, và đánh hạ hình tượng A-sê-ra ở trên. Giô-ách đáp với những kẻ đầy nghịch cùng mình rằng: Các ngươi há có ý bênh vực Ba-anh sao? Há có phải các ngươi muốn tiếp cứu nó ư? Ai theo phe của Ba-anh sẽ bị xử tử kể từ sáng ngày nay. Nếu hấn là chúa, thì chính hấn hãy tranh luận lấy chớ, bởi vì người ta đã phá dỡ bàn thờ của hấn. Vậy, trong ngày đó người ta gọi Ghê-đê-ôn là Giê-ru-ba-anh mà rằng: Ba-anh phải tranh luận cùng ngươi, vì Ghê-đê-ôn có phá dỡ bàn thờ của hấn! Hết thấy dân Ma-đi-an, dân A-ma-léc, và người phương Đông đều hiệp lại, đi ngang qua sông Giô-đanh, và đóng trại tại trũng Gít-rê-ên. Thần của Đức Giê-hô-va cảm hóa Ghê-đê-ôn; người thổi kèn, các người A-bi-ê-xê-rít bèn hiệp lại đặng theo người. Người cũng sai sứ giả đi khắp Ma-na-se; người Ma-na-se bèn nhóm hiệp đặng theo người. Đoạn, người sai sứ giả đến chi phái A-se, Sa-bu-lôn và Nép-ta-li; họ cũng đi lên mà hiệp với người nữa. Ghê-đê-ôn thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Nếu Chúa muốn dùng tay tôi giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Lời Chúa đã phán, thì tôi sẽ để một lối chiên trong sân đập lúa; nếu sương

chỉ đóng trên lối chiên, còn đất lại khô ráo, thì tôi sẽ nhận biết Chúa dùng tay tôi giải cứu Y-sơ-ra-ên, y như Chúa đã hứa vậy. Việc bèn xảy ra như vậy: ngày mai Ghê-đê-ôn dậy sớm, ép vắt lối chiên, thì sương chảy ra đầy một chén nước. Ghê-đê-ôn lại thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Xin cơn thanh nộ Chúa chớ nổi phừng cùng tôi, tôi chỉ sẽ nói lần này thôi. Xin Chúa để tôi làm thử với lối chiên chỉ một lần này mà thôi: Xin cho một mình lối chiên phải khô, còn sương lại đóng khắp trên đất. Trong đêm đó, Đức Chúa Trời bèn làm như vậy; chỉ một mình lối chiên thì khô, còn khắp trên đất lại bị sương phủ.

Bản King James version chép câu 23 và 24 trên như sau: ²³ And the LORD ^{H3068} said ^{H559} unto him, Peace ^{H7965} be unto thee; fear ^{H3372} not: thou shalt not die ^{H4191}. ²⁴ Then Gideon ^{H1439} built ^{H1129} an altar ^{H4196} there ^{H8033} unto the LORD ^{H3068}, and called ^{H7121} it Jehovahshalom ^{H3073}: unto this ^{H2088} day ^{H3117} it is yet ^{H5750} in Ophrah ^{H6084} of the Abiezrites ^{H33}.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va phán với người (Ghê-đê-ôn) rằng: Bình an cho người; Chớ sợ hãi: người sẽ không chết. Bấy giờ Ghê-đê-ôn lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và người gọi bàn thờ đó là Giê-hô-vashalom: cho đến tận ngày nay bàn thờ đó vẫn còn tại Óp-ra, thành của người A-bi-ê-xê-rít.*

Chữ mà bản tiếng Việt chép là Giê-hô-va-Sa-lam - Jehovahshalom ^{H3073} chép trong câu 24 trên, đó là chữ יהוה שָׁלוֹם - Y^hôvâh shâlôm, số 3073 của tiếng Hê-bơ-rơ, bao gồm hai chữ, là chữ יהוה - Y^hôvâh, số 3038 và chữ שָׁלוֹם - shâlôm, số 7965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Giê-hô-va Đấng Tự Hữu hằng Hữu, Đức Giê-hô-va là sự bình an, Đức Giê-hô-va ban bình an, ban sự trọn vẹn, ban sự đầy đủ, ban sự hoàn toàn, ban sự vững vàng, ban sự lành mạnh, ban sự hạnh phúc, ban sự phúc lợi, ban sự hoà bình, ban sự yên ổn, ban sự thái bình, ban sự an toàn, ban sự khoẻ mạnh, ban sự thành công, ban sự thịnh vượng, ban sự thoả lòng, ban sự thoả mãn; khiến cho được ở trong sự giao ước hoà bình, khiến cho được bình yên, khiến cho được sửa chữa, khiến cho được phục hồi, khiến cho được bồi thường, khiến cho được ban thưởng;*

Ghê-đê-ôn đã sợ hãi khi mắt người nhìn thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va, cũng giống như khi tiên tri Ê-sai được thấy ngôi của Đức Giê-hô-va trong khải tượng vậy, vì tự nơi linh hồn của người ta nhận biết thân phận mình đang ở trong bóng của sự chết, nên khi thấy sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va, hoặc qua khải tượng hay là qua sự hiện ra của các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, thì người ta liên tưởng đến sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với mình, mà sợ hãi, nên Ghê-đê-ôn đã nói rằng: “**Ôi, Chúa Giê-hô-va! khốn nạn cho tôi, vì tôi thấy đối diện thiên sứ của Đức Giê-hô-va!**” (Các quan xét 6:22).

Còn Ê-sai thì nói rằng: “**Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi đơ dáy, ở giữa một dân có môi đơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!**” (Ê-sai 6:5).

Bản dịch tiếng Việt chép câu 23 là *khá yên lòng!* Nguyên văn là Peace be unto thee - Bình an cho người - chữ bình an đó là chữ שָׁלוֹם - shâlôm, số 7965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự trọn vẹn, sự đầy đủ, sự hoàn toàn, sự vững vàng, sự lành mạnh, sự hạnh phúc, sự phúc lợi, sự hoà bình, sự yên ổn, sự thái bình, sự an toàn, sự khoẻ mạnh, sự thành công, sự thịnh vượng, sự thoả lòng, sự thoả mãn; được ở trong sự giao ước hoà bình, được bình yên, được sửa chữa, được phục hồi, được bồi thường, được ban thưởng;*

Đối với những người nào vi phạm luật pháp (bất kỳ) thì khi người ấy đối diện với luật pháp, như đối diện với những người thực thi công lý như cảnh sát, thì người ấy sẽ sợ hãi, vì biết mình sẽ bị phạt và đó là điều luôn xảy ra với loài người xác thịt trong thế gian này.

Còn khi loài người được đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là *sứ giả*, là *thiên sứ*, nghĩa là *sứ giả đến từ Đức Chúa Trời*, thì sẽ có hai điều xảy ra đối với người ta.

Một là tự linh hồn người ấy sẽ nhận biết mình là kẻ có tội và nhận biết hậu quả của tội lỗi là sự chết, tức là sự phá huỷ tài sản, tiền của, sức lực, hy vọng (nếu tội lỗi phạm chưa đến nỗi chết đời đời) và người ấy sẽ hành động theo cách tích cực, là hạ mình xuống ăn năn tội lỗi mình, để được Đức Chúa Trời tha thứ.

Hai là người ấy sẽ hành động tiêu cực, tức là phó mặc, buông trôi, bất cần hậu quả sẽ ra thế nào... để sự cuối cùng là sự chết đời đời sẽ đến với kẻ ấy.

Trường hợp của Ghê-đê-ôn cũng như của Ê-sai, là những người nhận biết tội lỗi mình mà kêu Danh Chúa ra, nghĩa là linh hồn của họ còn nhận biết Danh Đức Giê-hô-va, Đấng đã dựng nên trời đất và muôn vật. Điều đó có ý nghĩa rất quan trọng, vì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi họ vẫn còn leo lét, gần tàn lụi, nên còn nhớ đến Danh Đức Giê-hô-va và Đức Giê-hô-va đã đoái xem họ và điều quan trọng nhất mà linh hồn loài người

cần nhận được từ nơi Đức Giê-Hô-Va, đó là *sự bình an mà Đức Giê-Hô-Va sẽ phán với họ*.

Đối với tiên tri Ê-sai, thì Đức Giê-Hô-Va đã khiến một sê-ra-phin (thiên sứ có sáu cánh -Ê-sai 6:2) bay đến, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kim gấp nơi bàn thờ, để trên miệng của Ê-sai mà nói rằng: **Này, cái này đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi.**

Khi nào thì chúng ta sẽ nhận được sự bình an của Đức Giê-Hô-Va ?

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của chữ **bình an** - **Peace** được chép trong Kinh-Thánh, đó là: *sự trọn vẹn, sự đầy đủ, sự hoàn toàn, sự vững vàng, sự lành mạnh, sự hạnh phúc, sự phúc lợi, sự hoà bình, sự yên ổn, sự thái bình, sự an toàn, sự khoẻ mạnh, sự thành công, sự thịnh vượng, sự thoả lòng, sự thoả mãn; sự được ở trong sự giao ước hoà bình, được bình yên, được sửa chữa, được phục hồi, được bồi thường, được ban thưởng;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về điều kiện để qua đó mà dân sự của Đức Chúa Trời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban sự bình an cho.

Phục truyền luật lệ ký 12:1-32: *Này là những luật lệ và mạng lệnh mà trọn đời mình sống trên đất các ngươi phải gìn giữ làm theo trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ ngươi đã ban cho ngươi nhận lấy. Phạm nơi nào những dân tộc, mà các ngươi sẽ đuổi đi, đã hầu việc các thần chúng nó, hoặc trên núi cao, hoặc trên gò đồng hay là dưới cây xanh, thì các ngươi phải hủy diệt sạch hết đi. Phải phá đổ bàn thờ, đập bể pho tượng, và thiêu những trụ A-sê-ra của chúng nó trong lửa; lại làm tan nát những tượng chạm về các thần chúng nó, và xóa tên các thần ấy cho khỏi chỗ đó. Chớ tùy tục chúng nó mà phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi; song nơi nào trong những chi phái các ngươi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi sẽ chọn, dựng đặt Danh Ngài, tức là nơi ngự của Ngài, thì các ngươi phải tìm đi đến đó, đem dâng tại đó những của lễ thiêu, các hy sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, của lễ hoàn nguyện, của lễ lạc ý và các con đầu lòng của bầy bò và chiên; rồi các ngươi sẽ ăn tại đó, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, vui vẻ cùng gia quyến mình, vì mọi việc tay mình làm đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho. Chớ làm như chúng ta làm ngày nay đây, là mỗi người làm tùy ý mình tưởng là phải; vì các ngươi chưa vào nơi an nghỉ, và chưa hưởng lấy cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho ngươi. Vậy, các ngươi sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, ở trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi ban cho làm sản nghiệp. Ngài sẽ ban sự bình an cho các ngươi, không để kẻ thù nghịch xung quanh hãm áp, và khiến cho các ngươi được ở yên ổn. Bấy giờ, sẽ có một chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi chọn, dựng cho Danh Ngài ở; ấy là nơi các ngươi sẽ đem dâng mọi điều ta dặn các ngươi, tức là những của lễ thiêu, các hy sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, và mọi của lễ tốt nhất, mà các ngươi hứa nguyện dâng cho Đức Giê-hô-va. Các ngươi, con trai, con gái, tôi trai và tớ gái của các ngươi sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi, luôn với người Lê-vi ở trong thành các ngươi, vì người không có phần, cũng không hưởng nghiệp chung với các ngươi. Khá coi chừng, chớ dâng của lễ thiêu mình trong những nơi nào người thấy; nhưng phải dâng tại nơi Đức Giê-hô-va sẽ chọn trong một của các chi phái ngươi, và tại đó người phải làm mọi điều ta truyền dặn. Song trong các thành mình, người được mặc ý giết những thú vật và ăn thịt nó, tùy theo sự phước lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho ngươi; vô luận người bị ô uế hay là người được tinh sạch sẽ đều ăn thịt nó như ăn con hoàng dương và con nai đực. Chỉ các ngươi chớ ăn huyết; phải đổ huyết trên đất như nước vậy. Của thuế một phần mười về ngũ cốc, về rượu hay là dầu, cùng những con đầu lòng của bầy bò hay chiên, vật chi ngươi hứa nguyện dâng lên, các của lễ lạc ý, hay là lễ vật dâng giờ lên, thì các ngươi chẳng nên ăn tại trong các thành mình. Nhưng người, các con trai, con gái, tôi trai, và tớ gái người, cùng người Lê-vi ở trong thành người, phải ăn những vật ấy trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại chỗ Ngài sẽ chọn; người sẽ vui vẻ trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, về mọi việc tay người đã làm. Trọn đời người ở trong xứ, khá giữ mình, chớ bỏ bê người Lê-vi. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã mở rộng bờ cõi người, y như Ngài đã phán, và vì người ước ao ăn thịt, nên nói: Tôi muốn ăn thịt! thì khá tùy ý ăn lấy. Nếu chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chọn dựng đặt Danh Ngài cách xa người, người được giết bò hay chiên mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người, y như ta dặn; rồi tùy ý người muốn, ăn lấy nó trong thành mình. Phải ăn thịt ấy như ăn con hoàng dương và con nai đực; vô luận người bị ô uế hay là người tinh sạch cũng đều ăn cả. Song phải giữ mình, chớ ăn huyết; vì huyết là sự sống, nên chớ ăn thịt luôn với sự sống. Người chớ ăn huyết: phải đổ nó trên đất như*

nước. Đừng ăn huyết, hầu người và con cháu người được phước, bởi vì có làm điều ngay thẳng trước mặt Đức Giê-hô-va. Còn về thú vật người biệt riêng ra thánh, hay là hứa nguyện dâng lên, thì phải đem nó theo mình đến nơi Đức Giê-hô-va đã chọn, dâng thịt và huyết nó làm của lễ thiêu trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; còn huyết các con sinh khác, thì phải đổ trên bàn thờ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đoạn mới ăn thịt nó. Hãy giữ và nghe các điều này mà ta dặn biểu người, để người và con cháu người được phước đời đời, bởi vì làm điều tốt lành và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã diệt khỏi trước mặt người những dân tộc mà người đi đến đặng đuổi đi đó, khi người đã đuổi chúng nó rồi, và được ở trong xứ chúng nó, thì hãy giữ lấy mình, kéo sau khi chúng nó đã bị diệt khỏi trước mặt người, người sa vào bẫy, bắt chước chúng nó, cầu thần chúng nó, mà hỏi rằng: Các dân tộc này phục sự các thần mình thế nào? Ta cũng muốn làm theo vậy nữa. Người chớ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời người như vậy, vì mọi điều Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc và ghét, thì chúng nó đã làm cho các thần mình: đến nỗi chúng nó thiêu con trai và con gái mình trong lửa, để cúng thờ các thần mình. Các người khá cẩn thận làm theo mọi điều ta dặn biểu các người: chớ thêm hay là bớt chi hết.

Dân Y-sơ-ra-ên chưa hề nhận được sự bình an khi họ còn ở bên này sông Giô-đanh, tức là bên phía Đông của sông Giô-đanh, là phần thuộc về đồng vắng (là bóng về những người mang danh là tin Chúa nhưng chưa được biết Lẽ thật và chưa được tái sanh linh hồn mình), cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên đã vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho các tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cóp.

Xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của loài người, còn sông Giô-đanh là bóng về quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, sẽ đánh hạ bản ngã xác thịt của người ta, hầu cho linh hồn của người ta được trỗi dậy để nhận lấy sự sáng của Lời Đức Chúa Trời soi chiếu mình, cho được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn người đó tiếp tục noi theo Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, tức là lẽ thật. Sự dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh đó là bóng về linh hồn của những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được báp têm bằng Đức Thánh-Linh và bằng Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chữ **Giô-đanh - Jordan**^{H3383} chép trong câu 10 trên, đó là chữ יַרְדֵּן - **Yarden**, số 3383 ra từ chữ יָרַד - **yardad**, số 3381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho bị hạ xuống, đánh đổ hàng rào biên giới, để làm cho chìm đắm, để đánh hạ kẻ thù;**

Hàng rào biên giới đây là nói về sự phán xét của Đức Giê-hô-va đối với tội lỗi của A-đam, khiến cho hết thảy loài người từ A-đam đều phải ngồi trong bóng của sự chết, nhưng nhờ sự đổ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao, mà sự phán xét này được dỡ bỏ khi người ta tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

Kẻ thù nghịch đối với linh hồn của loài người đó là tội lỗi, mà kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và khiến loài người phạm tội đó là ma quỷ, là Sa-tan. Quỷ Sa-tan sử dụng sự lừa dối để cám dỗ xác thịt của loài người, khiến người ta sa vào sự vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng nhờ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ là giá cứu chuộc loài người mà linh hồn những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, nghĩa là nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và của Đức Thánh-Linh mà được sự tái sanh. Bấy giờ ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người đó được Đức Thánh-Linh thắp sáng và nhờ quyền phép của sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà mọi mưu chước của ma quỷ phải bị bộc lộ và bị đánh hạ bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Khi tội lỗi cầm buộc thân thể xác thịt của người ta đã được bôi xoá, thì linh hồn của người ấy được phục hồi quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời và thân thể xác thịt của người ấy sẽ được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời, mà Kinh-Thánh chép là **một chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chọn, đặng cho Danh Ngài ở; ấy là nơi các người sẽ đem dâng mọi điều ta dặn các người, tức là những của lễ thiêu, các hy sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, và mọi của lễ tốt nhất, mà các người hứa nguyện dâng cho Đức Giê-hô-va.** (Phục truyền luật lệ ký 12:11).

Môi miệng của người tin Chúa được gọi là nơi giết con sinh tế làm của tế lễ dâng lên cho Đức Giê-hô-va, còn các con sinh tế chịu giết đó, được Lời Chúa chép là **các hy sinh** đó chính là Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật, được công bố trên môi miệng của người tin Chúa mà linh hồn người ấy đã được

tái sanh bởi quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh.

Bấy giờ, khi điều kiện đã được đáp ứng, thì Đức Giê-Hô-Va mới ban sự bình an của Ngài cho linh hồn nào đã được phục hồi sự sống mình và được hưởng quyền kế tự, mà Lời Chúa chép là **nơi an nghỉ, và hưởng lấy cơ nghiệp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người.**

Cơ nghiệp mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về sự ban cho Đức Thánh-Linh tức là sự phục hồi sự sống của linh hồn người tin Chúa bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép trong phần Tân-ước, rằng:

1 Phi-e-rơ 1:22-25: Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Hê-bơ-rơ 9:1-15: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bành bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trổ hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, đựng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hể đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đừng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình.

Chúng ta đang sống trong kỳ hoán cải, là kỳ Đức Thánh-Linh sẽ làm mới những sự đã được chép trong văn tự của Kinh-Thánh, không phải là thay đổi, nhưng là *làm thẳng ra, đuổi thẳng hoàn toàn* những sự đã được giấu bên trong các lời văn tự của Kinh-Thánh, nhờ đó mà chúng ta được biết những sự mâu nhiệm, được gọi là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, nhờ đó mà linh hồn chúng ta được sự sống lại và được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài cực đại nên không có một tạo vật nào có thể thấy Ngài, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiếng phán của Ngài để tạo nên muôn vật và dùng Lời đã phán ra khỏi miệng Ngài đó để tỏ cho loài người nhận biết Ngài, cùng nhận biết Danh Ngài và qua Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta nhận biết đường lối của Đức Giê-Hô-Va cùng nhận biết các nguyên tắc của Ngài, đó là nếu chúng ta yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ ở trong chúng ta và sự bình an của Đức Chúa Trời cũng ở trong chúng ta.

Giăng 14:1-28: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Thô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết

Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc của Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta. Giu-đe, chứ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời của Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời của Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an của Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta.

Chữ **một chỗ** - a place^{G5117} chép trong câu 2 và câu 3 trên, đó là chữ ΤΟΠΟΣ - topos, số 5117 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *một nơi, một chỗ, một vị trí, một tư thế, một chỗ đứng thích hợp, thân phận, điều kiện, cơ hội, bằng chứng, chứng chỉ;*

Các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã không hiểu ý Chúa Jê-sus đã nói, nên họ thắc mắc về nơi Ngài sẽ đi, và Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho họ biết về chính Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời:

Giăng 14:6: Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.

Chúa Jê-sus đã gián tiếp mách bảo cho các môn đồ của Ngài biết về chính Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời cả luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và Lời của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người trở về với Đức Chúa Trời, Đấng tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật.

Chúa Jê-sus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết Ngài là Lời của Đức Chúa Trời và như vậy, bất cứ một chấm hay là một nét trong Lời Đức Chúa Trời (được chép trong Kinh-Thánh) thì Chúa Jê-sus cũng ở đó, nên khi Chúa Jê-sus phán rằng: **Khi Ta đã đi, và đã sẵn sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa.**

Sự đi mà Chúa Jê-sus đã phán đây thực tế là Ngài sẽ không hiện ra trong một thân thể như các môn đồ của Ngài đã thấy nữa, mà Ngài trở về với Đức Chúa Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật cùng với Ngài, Đức Chúa Jê-sus Christ, cai trị trong muôn vật và trong tất cả mọi sự mà Ngài đã tạo nên. Nhưng Thần của Ngài, tức là Đức Thánh-Linh, hay còn được gọi là Thần Lễ thật mà Lễ thật chính là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, luôn hằng còn với Đức Chúa Trời và hiện diện trong tất cả mọi lúc, mọi nơi mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lời của Ngài ngự tại đó, nhưng loài người xác thịt thì không thể biết được, nhưng linh hồn của những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ thì sẽ biết và đó là lý do tại sao chúng ta có thể nghe được tiếng của Ngài trả lời chúng ta trong bất kỳ một khoảnh khắc nào chúng ta có cần Ngài giúp đỡ.

Lời của Đức Chúa Trời có chép trong Kinh-Thánh rằng: **trong huyết có sanh mạng, nghĩa là có linh hồn**

sống (Lê-vi ký 17:14) và như vậy, Thánh-Linh của Đấng Christ đang ở trong mỗi người chúng ta, tức là trong những người đã nhờ quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được sanh lại và như vậy, thân thể của chúng ta chính là nơi **Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ở**, như Lời Chúa đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 12:10-11: **Vậy, các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, ở trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho làm sản nghiệp. Ngài sẽ ban sự bình an cho các người, không để kẻ thù nghịch xung quanh hãm áp, và khiến cho các người được ở yên ổn. Bấy giờ, sẽ có một chỗ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người chọn, đặt cho Danh Ngài ở; ấy là nơi các người sẽ đem dâng mọi điều ta dặn các người, tức là những của lễ thiêu, các hy sinh, thuế một phần mười, lễ vật dâng giờ lên, và mọi của lễ tốt nhất, mà các người hứa nguyện dâng cho Đức Giê-hô-va.**

Sự đi để sắm sẵn một chỗ mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán đó chính là Đức Chúa Jê-sus Christ không hiện ra cho chúng ta thấy Ngài, nhưng Thánh-Linh của Ngài luôn hiện diện với chúng ta, là những người đã vượt qua sông Giô-đanh (thuộc linh) để nhận lấy xứ Ca-na-an (thuộc linh) làm sản nghiệp cho chúng ta cai trị.

Sự sắm sẵn một chỗ đó là Đức Chúa Jê-sus Christ ban cho mỗi người trong chúng ta cơ hội áp dụng những ơn mà chúng ta đã nhận lãnh từ những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là các lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời, cùng các ân tứ thuộc linh, tức là các chức năng mà tên của các con trai của Gia-cốp đó là bóng, hầu cho linh hồn mỗi người chúng ta sẽ tùy theo những sự mà chúng ta đã được nhận lãnh từ Đức Thánh-Linh, mà được lớn lên theo tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 4:1-16: **Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Và, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và dõng dạc theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương.**

Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, tức là những người đã Đức Chúa Cha chọn và giao cho Đức Chúa Jê-sus Christ để làm môn đồ của Ngài, cũng như chúng ta ngày nay, nhận biết rằng, Ngài đã ban sự bình an của Ngài cho chúng ta, mà sự bình an đó là sự hiện diện của Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, vì Đức Thánh-Linh tức là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Như vậy, người nào đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại cho linh hồn mình mà cai trị xác thịt mình vững giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì sự bình an của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ ở trong người ấy.

Chúa Jê-sus đã phán rằng sự bình an của Ngài chẳng phải như thế gian cho, vì sự mà thế gian cho đó là do loài người tự tạo nên theo những sự toan tính của xác thịt, như các chương trình bảo vệ, bảo hiểm về tài sản, về sức khỏe, về con người qua hệ thống luật pháp, hệ thống máy ghi hình giám sát điện tử, nhưng những sự mà người ta toan tính và nhờ cậy đó không thể bảo vệ người ta khỏi bệnh tật hay là khỏi sự tai họa hoặc thoát khỏi sự chết. Tất cả những sự toan tính mà người ta nhờ cậy đó, chỉ là những sự không chắc, hạn chế, mang tính răn đe loài người về sự tham gia giao thông, sự di chuyển, các hành vi làm việc hay học tập trong các trường, trong các nhà máy mà người ta cho rằng hệ thống máy quay hình an ninh đó sẽ giảm bớt hành vi gian lận hay là trộm cắp, cướp giật, là những hành vi phạm tội, là những công việc của ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Thế gian không thể nhờ cậy bất kỳ một công việc gì hoặc máy móc điện tử để giúp cho người ta được sự bình an, vì tất cả những sự mà người ta nhờ cậy đó, là tạo vật vô trí, có thể hư hoại bất cứ lúc nào và chính các tạo vật đó không thể tự bảo vệ mình, thì làm thế nào các vật đó có thể bảo vệ người ta khỏi tai họa?

Còn sự bình an của Đức Chúa Jê-sus Christ - cũng là sự bình an của Đức Giê-hô-va, vì Đức Chúa Jê-sus Christ với Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha là một - ở trong chúng ta, sẽ khiến chúng ta được bình an, bởi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn chúng ta luôn được thấp sáng bởi Thần của Đức Giê-hô-va, khi sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời (cũng là sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va) ở trong chúng ta, thì chúng ta luôn được giao thông với Đức Chúa Jê-sus Christ và sự bình an của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ gìn giữ lòng và trí tưởng của chúng ta luôn ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ, như Lời Chúa đã chép.

Phi-líp 4:6-9: **Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn mà trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em.**

Trách nhiệm của người tin Chúa trước sự ban cho của Đức Chúa Jê-sus Christ:

2 Phi-e-rơ 1:1-21: **Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jê-sus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jê-sus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở dưng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta đâu. Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước. Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; đường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jê-sus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta. Bởi vậy cho nên, dầu anh em biết rõ ràng và chắc chắn trong lẽ thật hiện đây, tôi cũng sẽ nhắc lại những điều đó cho anh em chẳng thôi. Nhưng tôi còn ở trong nhà tạm này bao lâu, thì coi sự lấy lời răn bảo mà tỉnh thức anh em, là bổn phận của tôi vậy; vì tôi biết tôi phải vội lìa nhà tạm này, như Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta đã bảo cho tôi. Nhưng tôi ân cần rằng sau khi tôi đi, anh em có thể hằng nhớ điều tôi đã nói. Và, khi chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép và sự đến của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, thì chẳng phải là theo những chuyện khéo đặt để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự oai nghiêm Ngài. Vì Ngài đã nhận lãnh sự tôn trọng vinh hiển từ nơi Đức Chúa Trời, Cha Ngài, khi Đấng tôn nghiêm rất cao phán cùng Ngài rằng: “Này là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đường.” Chính chúng tôi cũng từng nghe tiếng ấy đến từ trời, lúc chúng tôi ở với Ngài trên hòn núi thánh. Nhân đó, chúng tôi càng tin lời các đấng tiên tri chắc chắn hơn, anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng trong nơi tối tăm, cho đến chừng nào ban ngày lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em. Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời.**